

Số: /QĐ-TrTHMP

Mường Pồn, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ kinh phí tạm cấp đợt 2
cho trường PTDTBT TH Mường Pồn năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 27/08/2025 của Ủy Ban nhân dân xã Mường Pồn Về việc phân bổ kinh phí tạm cấp đợt 2 năm 2025 cho các đơn vị xã Mường Pồn;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu việc phân bổ kinh phí tạm cấp đợt 2 cho trường PTDTBT TH Mường Pồn năm 2025. (Theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận, ban ngành đoàn thể, tổ chuyên môn và bộ phận hành chính trong nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trang website;
- Lưu: VT.KT

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH**



Ngô Văn Đô

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 09 năm 2021 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường PTDTBT tiểu học Mường Pồn

Chương: 822

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ- THMP ngày 03/09/2025 của P.Hiệu trưởng phụ trách trường PTDTBT tiểu học Mường Pồn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1,098,000,000
I	Nguồn ngân sách trong nước	1,098,000,000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1,098,000,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1,098,000,000
	- Chi thanh toán cá nhân	1,098,000,000
	- Chi hoạt động	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
	- Hỗ trợ CPHT theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP	
	- Hỗ trợ học sinh bán trú theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP	
	- Hỗ trợ học sinh khuyết tật theo TT 42/2013	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
....		
II	Nguồn vốn viện trợ	

1	Chi quản lý hành chính	
...		
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	